

Số: /KH-THPTPPT

Đà Nẵng, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Về việc Tổ chức tuyển sinh lớp 10 và tổ chức dạy học năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-SGDĐT ngày 30/3/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1080/SGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường;

Trường trung học phổ thông (THPT) Phạm Phú Thứ xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển sinh lớp 10 và tổ chức dạy học năm học 2023-2024 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024

- Số lớp: 11 lớp.
- Số học sinh: 494 học sinh (225 học sinh đậu NV1, 261 học sinh đậu NV2, 08 học sinh diện chuyển thẳng).

2. Phương án lựa chọn nhóm môn học cho học sinh

Phương án phân lớp theo nhóm môn học

- Nhóm định hướng KHTN 1 gồm 2 lớp: 10/1, 10/2, học các nhóm môn học sau:
 - Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Vật lý, Hoá học, Sinh học và Tin học.
- Cụm chuyên đề Toán, Vật lý, Hoá học.

b) Nhóm định hướng KHTN 2 có 2 lớp: 10/3, 10/4, học các nhóm môn học sau:

- Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Vật lý, Hoá học, Sinh học và Địa Lí .
- Cụm chuyên đề Toán, Vật lý và Hoá học.

c) Nhóm định hướng KHTN 3 có 2 lớp: 10/5, 10/6, học các nhóm môn học sau:

- Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Vật lý, Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL
- Cụm chuyên đề Toán, Hoá học, Sinh học.

Trong trường hợp Nhóm định hướng KHTN 3 ít học sinh đăng ký, nhà trường sẽ xếp cùng với Nhóm định hướng KHTN 1,2 học nâng cao Toán, Vật lý, Hóa học.

d) Nhóm định hướng KHXX 1 gồm 2 lớp: 10/7, 10/8, học các nhóm môn học sau:

- Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Địa lý, Giáo dục KT&PL, Vật lý và Tin học.
- Cụm chuyên đề Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

đ) Nhóm định hướng KHXX 2 có 2 lớp: 10/9, 10/10 học các nhóm môn học sau:

- Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Địa lý, Giáo dục KT&PL, Hoá học và Tin học.
- Cụm chuyên đề Ngữ văn, Toán, Lịch sử.

e) Nhóm định hướng KHXX 3 có 1 lớp: 10/11 học các nhóm môn học sau:

- Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch Sử, GDTC, Giáo dục QP&AN.

- Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

- Các môn học lựa chọn Địa lý, Giáo dục KT&PL, Sinh học và Công nghệ

- Cụm chuyên đề Ngữ văn, Toán, Địa lý.

Môn Âm nhạc và Mĩ thuật chưa có giáo viên nên chưa lựa chọn.

Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.

Học kỳ I dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút.

3. Các nguyện vọng khi đăng ký lớp học

a) Mỗi học sinh có tối đa 2 nguyện vọng lựa chọn nhóm môn học để đăng ký lớp học

- Nguyện vọng 1: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

- Nguyện vọng 2: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học sau khi không đảm bảo điều kiện vào lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

b) Đăng ký nguyện vọng

Mỗi học sinh sau khi trúng tuyển vào trường sẽ được phát 01 phiếu để đăng ký nguyện vọng, trong phiếu ghi rõ các ô nguyện vọng 1, 2.

c) Hồ sơ nhập học

Hồ sơ nhập học gồm:

- Phiếu đăng ký nhập học (*theo mẫu của Trường*) có xác nhận của Phụ huynh.

- Học bạ THCS (*bản chính*).

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*bản chính*).

- Giấy khai sinh (*bản sao chứng thực*).

- 04 ảnh thẻ cỡ 3x4cm (*ảnh mới chụp không quá 6 tháng, không mang khăn quàng đỏ, ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh vào mặt sau ảnh*).

- Bản photocopy thẻ Bảo hiểm y tế còn hiệu lực (*không cần chứng thực*).

- 01 bản photocopy căn cước công dân, 01 bản photocopy Giấy chứng nhận giải học sinh giỏi (*nếu có*).

- Các loại giấy tờ ưu tiên, miễn giảm (*nếu có*).

4. Quy định xếp lớp

a) Sĩ số các lớp: Mỗi lớp không quá 45 học sinh.

b) Điều kiện xếp lớp: Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển đến nhập học trong thời gian qui định, nhà trường tổ chức xếp học sinh vào các lớp, điều kiện cụ thể như sau:

c) Đối với nhóm định hướng KHTN 1 có 2 lớp gồm 10/1, 10/2

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Toán) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hoá học hoặc KHTN xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp quận, huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên.

d) Đối với nhóm định hướng KHTN 2 có 2 lớp gồm 10/3, 10/4

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 2 thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Toán) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hoá học hoặc KHTN xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp quận, huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên.

đ) Đối với nhóm định hướng KHTN 3 có 2 lớp gồm 10/5, 10/6

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 3 thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Toán) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Hoá học, Sinh học hoặc KHTN xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp quận, huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên.

e) Đối với nhóm định hướng KHXX 1 gồm 2 lớp 10/7, 10/8

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 1 thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Ngữ văn) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý hoặc KHXH xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KHKT từ cấp quận, huyện trở lên về lĩnh vực khoa học hành vi.

f) Đối với nhóm định hướng KHXH 2 gồm 2 lớp 10/9, 10/10

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 2 thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Ngữ văn) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN và KHXH xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KHKT từ cấp quận, huyện trở lên về lĩnh vực khoa học hành vi.

g) Đối với nhóm định hướng KHXH 3 gồm 1 lớp 10/11

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 3 thể hiện qua đơn đăng ký nguyện vọng.

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh (tổng điểm thi, điểm thi môn Ngữ văn) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN và KHXH xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KHKT từ cấp quận, huyện trở lên về lĩnh vực khoa học hành vi.

5. Tổ chức dạy học năm học 2023-2024

a) Đối với lớp 10, 11

- Thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

- Các tổ, nhóm chuyên môn căn cứ nội dung đã được tập huấn chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy của bộ môn; chủ động soạn kế học bài dạy theo định hướng của Công văn 5512/BGDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá xếp loại học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

b) Đối với lớp 12

- Thực hiện theo Chương trình GDPT 2006.
- Các tổ, nhóm chuyên môn căn cứ Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH để xây dựng kế hoạch giảng dạy, phân phối chương trình chi tiết phù hợp với yêu cầu và chất lượng của nhà trường.
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh bám sát, xây dựng các đề kiểm tra theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra đã được tập huấn theo Kế hoạch số 240/KH-SGDĐT ngày 21/01/2021 của Sở GDĐT về việc tập huấn hướng dẫn xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì theo ma trận và đặc tả đề kiểm tra theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THPT nhằm nâng cao chất lượng các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ, kiểm tra cuối kỳ cả lý thuyết và thực hành.
- Thực hiện việc đánh giá xếp loại học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, bổ sung, sửa đổi một số điều tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020;

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh lớp 10 và tổ chức dạy học năm học 2023-2024 của trường THPT Phạm Phú Thứ. Thông tin hỗ trợ, giải đáp thắc mắc: Email: thptphamphuthu@danang.gov.vn; website: thptphamphuthu.edu.vn; Điện thoại: 0236.732.222 ./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Hội đồng GD trường (để thực hiện);
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, VP, ĐTQ.

Võ Trinh